

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HSST
Ngày 14 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Đ

Ông Hoài Đức H

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh D – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thị Hải A - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại Phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Thanh N, sinh ngày 25/01/1990 tại tỉnh Đ. Nơi cư trú: Ấp 3, xã L huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hoài T và bà Nguyễn Kim P. Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Ngày 04/02/2010, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã chấp hành bản án.

Ngày 20/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội cướp giật tài sản, đã chấp hành bản án.

Ngày 28/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 24/2014/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 23 tháng 6 năm 2022 đến nay.

Bị hại: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, bị hại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 00 phút ngày 23/6/2022, Trương Thanh N sau khi ngủ dậy từ căn nhà hoang đi bộ lang thang quanh khu vực hẻm quán Cà phê H thuộc thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai tìm tài sản chủ sở hữu sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến vị trí cách đường H khoảng 20 mét nhìn thấy xe mô tô Wave RSX, BKS 15H1 – 102.xx màu đỏ đen không người trông coi. Nhân quan sát xung quanh không thấy ai nên lết lút chiếm đoạt xe đẩy đến gần cây xăng T dựng xe vào nhà hoang nằm ngủ. Cùng ngày, phát hiện mất tài sản nên anh Hoàng Văn D đến Công an thị trấn H trình báo. Trưa ngày 23/6/2022, nhận thức hành vi sai trái nên Trương Thanh N đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 65/KLGD-HĐĐG ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô Wave RSX, BKS 15H1 – 102.xx, có giá trị sử dụng còn lại 20% là 3.700.000 đồng.

Tang vật vụ án gồm:

- 01 xe mô tô Wave RSX, BKS 15H1 – 102.xx đã trả cho bị hại.

- Tại cáo trạng số 07/CT-VKS.HS ngày 26/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Trương Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh N từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù.

Về vật chứng: 01 xe mô tô Wave RSX, BKS 15H1 – 102.xx Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại là phù hợp quy định pháp luật.

Về án phí đề nghị buộc bị cáo chịu theo luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa bị cáo Trương Thanh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai bị hại, tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có tại

hồ sơ vụ án cho thấy: Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu ngày 23/6/2022, Trương Thanh N lén lút chiếm đoạt xe mô tô Wave RSX biển kiểm soát 15H1 – 102.85 của Anh Hoàng Văn D, sau đó đến Công an đầu thú.

Xét có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trương Thanh N phạm tội “trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo lười lao động, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình. Bị cáo có nhân thân xấu không sửa đổi bản thân. Vì vậy, cần xét xử nghiêm nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, bị cáo đầu thú. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Bản án hình sự số 24/2014/HSST ngày 28/02/2014 có hiệu lực pháp luật ngày 26/4/2014, Trương Thanh N bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản và bồi thường thiệt hại tài sản số tiền 2.800.000 đồng cho bị hại và 140.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, N đã chấp hành xong hình phạt tù. Theo Chi cục thi hành án huyện N cung cấp không thụ lý hồ sơ về án phí và các khoản tiền Trương Thanh N phải chấp hành theo bản án hình sự số 24/2014/HSST ngày 28/02/2014. Đến thời điểm bị cáo phạm tội ngày 23/6/2022 quá 05 năm, đã hết thời hiệu thi hành án đối với án phí và hết thời hiệu yêu cầu thi hành án đối với số tiền Nhân phải bồi thường. Do đó áp dụng có lợi cho bị cáo không xác định đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Về vật chứng:

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xe mô tô Wave RSX, BKS 15H1 – 102.xx đã trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí:

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2013/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh N phạm tội : “ Trộm cắp tài sản ”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Trương Thanh N 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2022.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2013/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Về án phí: Buộc bị cáo Trương Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt, niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán—Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy T